

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HSST
Ngày 30-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đinh Quang Tuyền**

2. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: **Ông Phạm Ngọc Chí** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Bà Nghiêm Ngọc Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

- Nguyễn H, sinh năm 1993; Tại T, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-02-2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ, ngày 16-02-2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn H dùng điện thoại di động của H liên lạc với một người thanh niên tên M (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 600.000 đồng ma túy, M đồng ý và

hẹn bán ma túy cho H tại khu vực phía trước Cửa hàng điện thoại Di động Quốc T1 tại đường T thuộc khu phố B, phường A, thành phố P. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn H đi dò từ tàu đánh bắt cá đang neo đậu tại khu vực Bãi xếp nhỏ thuộc phường A, P vào bờ đến điểm hẹn để mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào túi quần bên phải phía trước của H đang mặc trên người. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi H đang đứng phía trước Cửa hàng điện thoại Di động Quốc T1 thì bị lực lượng phòng chống tội phạm ma túy Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 phối hợp với Công an phường A kiểm tra phát hiện H đang tàng trữ trái phép ma túy nên lập bắt quả tang. Ngày 23-02-2023, H bị Cơ quan điều tra - Công an thành phố P khởi tố, tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 1,8cm x 4,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 01 điện thoại di động, hiệu S Galaxy A23S 5G, màu xanh, số IMEI1: 354650133319875; số IMEI2: 355740243319870, bị bể một góc màn hình, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 15/KLMT-KTHS ngày 20/02/2023 của Phòng K - Công an tỉnh S kết luận: *Mẫu các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,0599 gam, loại Methamphetamine.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKSPQ ngày 24 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng thu giữ: Áp dụng khoản 1, Điều 47 BLHS và khoản 2, Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám

định có khối lượng 0,0159 gam ma túy và bao gói đựng mẫu. Đối với 01 điện thoại di động, hiệu S Galaxy A23S 5G, màu xanh, số IMEI1: 354650133319875; số IMEI2: 355740243319870, bị bể một góc màn hình, đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không khai thêm tình tiết mới. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép cung, bức cung hay nhục hình. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi kết tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong các giai đoạn điều tra, truy tố phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 16-02-2023, tại khu vực phía trước Cửa hàng điện thoại Di động Quốc T1 tại đường T, khu phố B, phường A, thành phố P, lực lượng phòng chống tội phạm ma túy Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 phối hợp với Công an phường A bắt quả tang Nguyễn H đang tàng trữ trái phép 1,0599 gam ma túy, loại Methamphetamine, H khai nhận tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được ma túy là loại chất cấm, do nhà nước là chủ thể độc quyền quản lý. Việc tàng trữ trái

phép chất ma túy là hành vi phạm pháp luật sẽ bị chế tài nghiêm khắc của pháp luật hình sự. Để thỏa cơn nghiện của mình, bị cáo bất chấp pháp luật cố ý lao vào con đường phạm tội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trực tiếp, tiếp tay tích cực cho những tệ nạn xã hội ngày càng phát triển, đây là mối đe dọa chung cho cộng đồng và cho toàn xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0159 gam ma túy và bao gói đựng mẫu và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 15/2023, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Di động, hiệu S Galaxy A23S 5G, màu xanh, số IMEI1: 354650133319875; số IMEI2: 355740243319870, bị bể một góc màn hình, đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Đối với người nam giới tên M đã bán ma túy cho các bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn H phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Hạnh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-02-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu và cho tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0159 gam ma túy và bao gói đựng mẫu và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 15/2023. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Di động, hiệu S Galaxy A23S 5G, màu xanh, số IMEI1: 354650133319875; số IMEI2: 355740243319870, bị bể một góc màn hình, đã qua sử dụng (*Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc đang quản lý theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 08-5-2023*)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS ND Tp. Phú Quốc ;
- THA Dân sự Tp . Phú Quốc ;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Nhà tạm giữ CATP. Phú Quốc (đã ký)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Văn Kiệt